TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ - ST
Ngày 06 tháng 4 năm 2023
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông
2. Ông Nguyễn Ngọc Triển

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc *tham gia phiên tòa:* Ông Tạ Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh L, sinh năm 2000;

HKTT: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Số 39 L, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn - anh Lê Văn H trình bày: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Khánh L ngày 02/11/2018 tại UBND xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, chị Ly về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác

nhau nên thường xuyên xảy ra va chạm. Đến năm 2019, mâu thuẫn căng thẳng vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay. Mặc dù hai bên gia đình đã cố gằng dàn xếp nH tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn. Anh xin được ly hôn chị Ly.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Lê Gia B sinh ngày 19/3/2019. Hiện đang ở cùng anh. Ly hôn, anh xin được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu chị Ly cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác và công sức: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - chị Nguyễn Thị Khánh L vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 15/02/2023, chị Ly trình bày: Chị kết hôn với anh Lê Văn H ngày 02/11/2018 tại UBND xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh H. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau nên thường xuyên xảy ra va chạm. Đến năm 2019, mâu thuẫn căng thẳng vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay. Mặc dù hai bên gia đình đã cố gằng dàn xếp nH tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn. Anh H xin ly hôn chị hoàn toàn nhất trí. Hiện nay chị không có thai.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Lê Gia B sinh ngày 19/3/2019. Hiện đang ở cùng anh H. Do chị đang đi làm ăn xa nên anh H xin nuôi con chung chị nhất trí.

Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác và công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay chị đang đi làm và ở trọ tại địa chỉ: Số 36 L - phường B - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh, chị chưa đăng ký tạm trú trong này. Chị mới vảo thành phố Hồ Chí Minh được vài tháng nay. Chị đồng ý chọn Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh H.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày quan điểm.

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi xét xử thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, quá trình thu thập chứng cứ tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành thời hạn xét xử đúng quy định. Tại phiên tòa, việc khai mạc phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn thực hiện chưa đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh Lê Văn H xin ly hôn chị Nguyễn Thị Khánh L. Về con chung giao cho anh H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Anh Lê Văn H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Khánh L, chị Ly có hộ khẩu thường trú tại xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Bị đơn - chị Nguyễn Thị Khánh L đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ Hôn nhân và gia đình anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Khánh L thấy rằng:

Anh Lê Văn H và chị Nguyễn Thị Khánh L kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và có đăng ký tại UBND xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc ngày 02/11/2018 là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn theo đương sự trình bày và UBND xã An Tường cho biết là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, quan điểm sống khác nhau, anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị Ly đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh H được ly hôn với chị Ly là phù hợp.

[4]. Về con chung: Do chị Ly đang đi làm ăn xa, nhất trí để anh H nuôi dưỡng và chăm sóc con chung nên giao cháu Lê Gia B cho H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Anh H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Do các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Anh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Cho anh Lê Văn H được ly hôn chị Nguyễn Thị Khánh L

Về con chung: Giao cho anh Lê Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Gia B sinh ngày 19/3/2019, hiện đang ở cùng anh H. Anh H không yêu cầu chị Ly phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Lê Văn H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005899 ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Anh H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã An Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (để biết);
- Các đương sự;
-LưuHSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Sơn